TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 888/2019/DS-ST
Ngày: 28-11-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Túy Phượng.

2. Ông Nguyễn Ngọc Hai

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huế- Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số: 977/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2019/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 93/2019/QĐST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính A.
Trụ sở: Tầng 2, tòa nhà B, đường Đ, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Hà T.T, địa chỉ: 48 Đường S, phường K, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy ngày 02/8/2019). (Có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1984
Địa chỉ: 33/41 Đường N, Phường V, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31/10/2018 của Công ty Tài chính A và quá trình giải quyết vụ án bà Hà T.T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 05/11/2015, ông Nguyễn Hoàng P ký Đơn ký đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20151105-100206-0008 với Công ty Tài chính A (Gọi tắt là công ty A) vay số tiền 22.42.650 đồng, lãi suất thỏa thuận 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 18 tháng tính kể từ ngày 05/12/2015.

Theo bảng kế hoạch trả nợ, ông Nguyễn Hoàng P có trách nhiệm thanh toán số tiền 30.702.000 đồng (gồm gốc và lãi), trả châm liên tiếp trong vòng 18 tháng, 17 tháng đầu trả 1.707.000 đồng/tháng, tháng cuối trả 1.683.000 đồng. Kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 05/12/2015.

Ông Nguyễn Hoàng P đã nhận đủ số tiền nêu trên để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho công ty A với tổng số tiền 14.240.000 đồng. Kể từ ngày 25/4/2018, ông P không thanh toán nữa mặc dù công ty A đã nhiều lần nhắc nhở. Do vậy công ty A đã khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông P phải trả cho công ty A số tiền nợ gốc là 12.850.540 đồng và nợ lãi là 3.611.460 đồng, tổng cộng 16.462.000 đồng (*mười sáu triệu bốn trăm sáu mươi hai ngàn đồng*), thanh toán làm một lần ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa có hiệu lực pháp luật.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, ông P có tự liên hệ với nguyên đơn công ty A để trả thêm số tiền 6.488.000 đồng.

Nay, công ty A yêu cầu Tòa án buộc ông P phải trả cho công ty A số tiền nợ gốc là 6.350.540 đồng và nợ lãi là 3.611.460 đồng, tổng cộng 9.962.000 đồng (*chín triệu chín trăm sáu mươi hai ngàn*) đồng, thanh toán làm một lần ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập bị đơn ông P nhiều lần nhưng bị đơn đều vắng mặt, Tòa án đã tiến hành xác minh tại Công an Phường V quận N thì ông P có địa chỉ thường trú tại 33/41 Đường N, Phường V, quận N, TP. Hồ Chí Minh, hiện nay ông P còn cư trú tại địa phương. Do đó, Tòa án đã tiến hành thủ tục tống đạt giấy triệu tập đối với bị đơn theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

+ Về việc tuân theo pháp luật của theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Công ty A khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Nguyễn Hoàng P hiện đang cư trú tại quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Hà T.T có đơn xin vắng mặt; bị đơn ông Nguyễn Hoàng P đã được triệp tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Căn cứ vào Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20151105-100206-0008, được lập ngày 05/11/2015 và có chữ ký xác nhận giữa công ty A và ông Nguyễn Hoàng P đủ cơ sở để xác định công ty A đã cho ông P vay số tiền 22.042.650 đồng, lãi suất thỏa thuận 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 18 tháng tính từ ngày 05/12/2015.

Theo bảng kế hoạch trả nợ, ông P có trách nhiệm thanh toán số tiền 30.702.000 đồng (gồm gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 18 tháng, 17 tháng đầu trả 1.707.000 đồng/tháng, tháng cuối trả 1.683.000 đồng. Kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 05/12/2015. Ông Nguyễn Hoàng P xác nhận đã nhận đủ số tiền trên để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho công ty A với tổng số tiền 20.728.000 đồng.

Kể từ ngày 25/4/2018, ông P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán định kỳ theo thỏa thuận hợp đồng, đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chỉ buộc ông Nguyễn Hoàng P phải thanh toán số tiền 9.962.000 đồng (trong đó nợ gốc còn lại là 6.350.540 đồng, nợ lãi là 3.611.460 đồng) cho đến ngày xét xử sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 và Quy chế cho vay của Tổ chức tín dụng đối với khách hàng của Thống đốc Ngân hàng nhà nước, do đó yêu cầu của nguyên đơn có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Luật Phí và Lệ phí năm 2015, ông Nguyễn Hoàng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Công ty Tài chính A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a,b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn - Công ty Tài chính A:

Buộc ông Nguyễn Hoàng P phải thanh toán cho Công ty Tài chính A số tiền là 9.962.000 (*chín triệu chín trăm sáu mươi hai ngàn)* đồng (trong đó nợ gốc còn lại là 6.350.540 đồng, nợ lãi là 3.611.460 đồng) theo Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20151105-100206-0008 ngày 05/11/2015 giữa Công ty Tài chính A và ông Nguyễn Hoàng P.

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Hoàng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 498.100 *(bốn trăm chín mươi tám ngàn một trăm)* đồng.

- Công ty Tài chính A không phải chịu án phí nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 412.000 *(bốn trăm mười hai ngàn)* đồng theo biên lai thu tiền số AC/2017/0041391 ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Hoàng P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20151105-100206-0008 ngày 05/11/2015 giữa Công ty Tài chính A và ông Nguyễn Hoàng P.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- CC THADS quận Phú Nhuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hương Giang